Calendrier vietnamien 2027

JANVIER À JUIN

JANVIER		
J	Jour	Esprit du jour
1	ven	Thiên Lao
2	sam	Huyền Vũ
3	dim	Tư Mệnh
4	lun	Câu Trần
5	mar	Thanh Long
6	mer	Minh Đường
7	jeu	Thiên Hình
8	ven	Minh Đường
9	sam	Thiên Hình
10	dim	Chu Tước
11	lun	Kim Quỹ
12	mar	Thiên Đức
13	mer	Bạch Hổ
14	jeu	Ngọc Đường
15	ven	Thiên Lao
16	sam	Huyền Vũ
17	dim	Tư Mệnh
18	lun	Câu Trần
19	mar	Thanh Long
20	mer	Minh Đường
21	jeu	Thiên Hình
22	ven	Chu Tước
23	sam	Kim Quỹ
24	dim	Thiên Đức
25	lun	Bạch Hổ
26	mar	Ngọc Đường
27	mer	Thiên Lao
28	jeu	Huyền Vũ
29	ven	Tư Mệnh
30	sam	Câu Trần
31	dim	Thanh Long

FÉVRIER		
J	Jour	Esprit du jour
1	lun	Minh Đường
2	mar	Thiên Hình
3	mer	Chu Tước
4	jeu	Kim Quỹ
5	ven	Thiên Đức
6	sam	Kim Quỹ
7	dim	Thiên Đức
8	lun	Bạch Hổ
9	mar	Ngọc Đường
10	mer	Thiên Lao
11	jeu	Huyền Vũ
12	ven	Tư Mệnh
13	sam	Câu Trần
14	dim	Thanh Long
15	lun	Minh Đường
16	mar	Thiên Hình
17	mer	Chu Tước
18	jeu	Kim Quỹ
19	ven	Thiên Đức
20	sam	Bạch Hổ
21	dim	Ngọc Đường
22	lun	Thiên Lao
23	mar	Huyền Vũ
24	mer	Tư Mệnh
25	jeu	Câu Trần
26	ven	Thanh Long
27	sam	Minh Đường
28	dim	Thiên Hình

MARS		
J	Jour	Esprit du jour
1	lun	Chu Tước
2	mar	Kim Quỹ
3	mer	Thiên Đức
4	jeu	Bạch Hổ
5	ven	Ngọc Đường
6	sam	Thiên Lao
7	dim	Huyền Vũ
8	lun	Thiên Lao
9	mar	Huyền Vũ
10	mer	Tư Mệnh
11	jeu	Câu Trần
12	ven	Thanh Long
13	sam	Minh Đường
14	dim	Thiên Hình
15	lun	Chu Tước
16	mar	Kim Quỹ
17	mer	Thiên Đức
18	jeu	Bạch Hổ
19	ven	Ngọc Đường
20	sam	Thiên Lao
21	dim	Huyền Vũ
22	lun	Tư Mệnh
23	mar	Câu Trần
24	mer	Thanh Long
25	jeu	Minh Đường
26	ven	Thiên Hình
27	sam	Chu Tước
28	dim	Kim Quỹ
29	lun	Thiên Đức
30	mar	Bạch Hổ
31	mer	Ngọc Đường

AVRIL		
J	Jour	Esprit du jour
1	jeu	Thiên Lao
2	ven	Huyền Vũ
3	sam	Tư Mệnh
4	dim	Câu Trần
5	lun	Thanh Long
6	mar	Minh Đường
7	mer	Thanh Long
8	jeu	Minh Đường
9	ven	Thiên Hình
10	sam	Chu Tước
11	dim	Kim Quỹ
12	lun	Thiên Đức
13	mar	Bạch Hổ
14	mer	Ngọc Đường
15	jeu	Thiên Lao
16	ven	Huyền Vũ
17	sam	Tư Mệnh
18	dim	Câu Trần
19	lun	Thanh Long
20	mar	Minh Đường
21	mer	Thiên Hình
22	jeu	Chu Tước
23	ven	Kim Quỹ
24	sam	Thiên Đức
25	dim	Bạch Hổ
26	lun	Ngọc Đường
27	mar	Thiên Lao
28	mer	Huyền Vũ
29	jeu	Tư Mệnh
30	ven	Câu Trần

MAI		
J	Jour	Esprit du jour
1	sam	Thanh Long
2	dim	Minh Đường
3	lun	Thiên Hình
4	mar	Chu Tước
5	mer	Kim Quỹ
6	jeu	Chu Tước
7	ven	Kim Quỹ
8	sam	Thiên Đức
9	dim	Bạch Hổ
10	lun	Ngọc Đường
11	mar	Thiên Lao
12	mer	Huyền Vũ
13	jeu	Tư Mệnh
14	ven	Câu Trần
15	sam	Thanh Long
16	dim	Minh Đường
17	lun	Thiên Hình
18	mar	Chu Tước
19	mer	Kim Quỹ
20	jeu	Thiên Đức
21	ven	Bạch Hổ
22	sam	Ngọc Đường
23	dim	Thiên Lao
24	lun	Huyền Vũ
25	mar	Tư Mệnh
26	mer	Câu Trần
27	jeu	Thanh Long
28	ven	Minh Đường
29	sam	Thiên Hình
30	dim	Chu Tước
31	lun	Kim Quỹ

JUIN		
J	Jour	Esprit du jour
1	mar	Thiên Đức
2	mer	Bạch Hổ
3	jeu	Ngọc Đường
4	ven	Thiên Lao
5	sam	Ngọc Đường
6	dim	Thiên Lao
7	lun	Huyền Vũ
8	mar	Tư Mệnh
9	mer	Câu Trần
10	jeu	Thanh Long
11	ven	Minh Đường
12	sam	Thiên Hình
13	dim	Chu Tước
14	lun	Kim Quỹ
15	mar	Thiên Đức
16	mer	Bạch Hổ
17	jeu	Ngọc Đường
18	ven	Thiên Lao
19	sam	Huyền Vũ
20	dim	Tư Mệnh
21	lun	Câu Trần
22	mar	Thanh Long
23	mer	Minh Đường
24	jeu	Thiên Hình
25	ven	Chu Tước
26	sam	Kim Quỹ
27	dim	Thiên Đức
28	lun	Bạch Hổ
29	mar	Ngọc Đường
30	mer	Thiên Lao

Jour favorable Jour défavorable Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année

Calendrier vietnamien 2027

JUILLET À DÉCEMBRE

JUILLET			AOÛT			SEPTEMBRE			OCTOBRE			NOVEMBRE			DÉCEMBRE		
J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour	J	Jour	Esprit du jour
1	jeu	Huyền Vũ	1	dim	Thiên Hình	1	mer	Thiên Đức	1	ven	Huyền Vũ	1	lun	Thiên Hình	1	mer	Bạch Hổ
2	ven	Tư Mệnh	2	lun	Minh Đường	2	jeu	Bạch Hổ	2	sam	Tư Mệnh	2	mar	Chu Tước	2	jeu	Ngọc Đường
3	sam	Câu Trần	3	mar	Thiên Hình	3	ven	Ngọc Đường	3	dim	Câu Trần	3	mer	Kim Quỹ	3	ven	Thiên Lao
4	dim	Tư Mệnh	4	mer	Chu Tước	4	sam	Thiên Lao	4	lun	Thanh Long	4	jeu	Thiên Đức	4	sam	Huyền Vũ
5	lun	Câu Trần	5	jeu	Kim Quỹ	5	dim	Huyền Vũ	5	mar	Minh Đường	5	ven	Bạch Hổ	5	dim	Tư Mệnh
6	mar	Thanh Long	6	ven	Thiên Đức	6	lun	Tư Mệnh	6	mer	Thiên Hình	6	sam	Ngọc Đường	6	lun	Câu Trần
7	mer	Minh Đường	7	sam	Bạch Hổ	7	mar	Câu Trần	7	jeu	Chu Tước	7	dim	Thiên Lao	7	mar	Thanh Long
8	jeu	Thiên Hình	8	dim	Ngọc Đường	8	mer	Thanh Long	8	ven	Kim Quỹ	8	lun	Huyền Vũ	8	mer	Minh Đường
9	ven	Chu Tước	9	lun	Thiên Lao	9	jeu	Minh Đường	9	sam	Thiên Đức	9	mar	Tư Mệnh	9	jeu	Thiên Hình
10	sam	Kim Quỹ	10	mar	Huyền Vũ	10	ven	Thiên Hình	10	dim	Bạch Hổ	10	mer	Câu Trần	10	ven	Chu Tước
11	dim	Thiên Đức	11	mer	Tư Mệnh	11	sam	Chu Tước	11	lun	Ngọc Đường	11	jeu	Thanh Long	11	sam	Kim Quỹ
12	lun	Bạch Hổ	12	jeu	Câu Trần	12	dim	Kim Quỹ	12	mar	Thiên Lao	12	ven	Minh Đường	12	dim	Thiên Đức
13	mar	Ngọc Đường	13	ven	Thanh Long	13	lun	Thiên Đức	13	mer	Huyền Vũ	13	sam	Thiên Hình	13	lun	Bạch Hổ
14	mer	Thiên Lao	14	sam	Minh Đường	14	mar	Bạch Hổ	14	jeu	Tư Mệnh	14	dim	Chu Tước	14	mar	Ngọc Đường
15	jeu	Huyền Vũ	15	dim	Thiên Hình	15	mer	Ngọc Đường	15	ven	Câu Trần	15	lun	Kim Quỹ	15	mer	Thiên Lao
16	ven	Tư Mệnh	16	lun	Chu Tước	16	jeu	Thiên Lao	16	sam	Thanh Long	16	mar	Thiên Đức	16	jeu	Huyền Vũ
17	sam	Câu Trần	17	mar	Kim Quỹ	17	ven	Huyền Vũ	17	dim	Minh Đường	17	mer	Bạch Hổ	17	ven	Tư Mệnh
18	dim	Thanh Long	18	mer	Thiên Đức	18	sam	Tư Mệnh	18	lun	Thiên Hình	18	jeu	Ngọc Đường	18	sam	Câu Trần
19	lun	Minh Đường	19	jeu	Bạch Hổ	19	dim	Câu Trần	19	mar	Chu Tước	19	ven	Thiên Lao	19	dim	Thanh Long
20	mar	Thiên Hình	20	ven	Ngọc Đường	20	lun	Thanh Long	20	mer	Kim Quỹ	20	sam	Huyền Vũ	20	lun	Minh Đường
21	mer	Chu Tước	21	sam	Thiên Lao	21	mar	Minh Đường	21	jeu	Thiên Đức	21	dim	Tư Mệnh	21	mar	Thiên Hình
22	jeu	Kim Quỹ	22	dim	Huyền Vũ	22	mer	Thiên Hình	22	ven	Bạch Hổ	22	lun	Câu Trần	22	mer	Chu Tước
23	ven	Thiên Đức	23	lun	Tư Mệnh	23	jeu	Chu Tước	23	sam	Ngọc Đường	23	mar	Thanh Long	23	jeu	Kim Quỹ
24	sam	Bạch Hổ	24	mar	Câu Trần	24	ven	Kim Quỹ	24	dim	Thiên Lao	24	mer	Minh Đường	24	ven	Thiên Đức
25	dim	Ngọc Đường	25	mer	Thanh Long	25	sam	Thiên Đức	25	lun	Huyền Vũ	25	jeu	Thiên Hình	25	sam	Bạch Hổ
26	lun	Thiên Lao	26	jeu	Minh Đường	26	dim	Bạch Hổ	26	mar	Tư Mệnh	26	ven	Chu Tước	26	dim	Ngọc Đường
27	mar	Huyền Vũ	27	ven	Thiên Hình	27	lun	Ngọc Đường	27	mer	Câu Trần	27	sam	Kim Quỹ	27	lun	Thiên Lao
28	mer	Tư Mệnh	28	sam	Chu Tước	28	mar	Thiên Lao	28	jeu	Thanh Long	28	dim	Chu Tước	28	mar	Ngọc Đường
29	jeu	Câu Trần	29	dim	Kim Quỹ	29	mer	Huyền Vũ	29	ven	Câu Trần	29	lun	Kim Quỹ	29	mer	Thiên Lao
30	ven	Thanh Long	30	lun	Thiên Đức	30	jeu	Thiên Lao	30	sam	Thanh Long	30	mar	Thiên Đức	30	jeu	Huyền Vũ
31	sam	Minh Đường	31	mar	Bạch Hổ				31	dim	Minh Đường				31	ven	Tư Mệnh

Jour favorable Jour défavorable Esprit du jour · calendrier lunaire vietnamien · UTC+7 toute l'année